

**DỰ THẢO
SỬA ĐỔI QUY CHẾ**

Phối hợp trong phòng, chống dịch Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn

QUY CHẾ Phối hợp trong phòng, chống dịch Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn Tháng 10/2021	DỰ THẢO QUY CHẾ Phối hợp trong phòng, chống dịch Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn Tháng 02/2022	Lý do sửa đổi
CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng 1. Quy chế này quy định về phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 (dịch Covid-19), bao gồm các quy định về phòng chống dịch Covid-19 đối với tàu thuyền, thuyền viên, hoạt động vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa và cung ứng dịch vụ hàng hải tại cảng biển. 2. Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động hàng hải tại Cảng biển Quy Nhơn và vùng biển thuộc tỉnh Bình Định trong thời gian có dịch bệnh Covid-19.	CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng 1. Quy chế này quy định về phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 (dịch Covid-19), bao gồm các quy định về phòng chống dịch Covid-19 đối với tàu thuyền, thuyền viên, hoạt động vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa và cung ứng dịch vụ hàng hải tại cảng biển. 2. Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động hàng hải tại Cảng biển Quy Nhơn và vùng biển thuộc tỉnh Bình Định trong thời gian có dịch bệnh Covid-19.	

Điều 2. Giải thích từ ngữ Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. <i>Cảng biển</i> là Cảng biển Quy Nhơn 3. <i>Bến cảng biển</i> là khu vực bao gồm một hoặc nhiều cầu cảng thuộc Cảng biển Quy Nhơn, do một doanh nghiệp cảng quản lý khai thác, gồm: Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, Công ty cổ phần Tân cảng Quy Nhơn, Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, Công ty cổ phần Tân cảng Miền Trung và Công ty Xăng dầu Bình Định. 4. <i>Cảng vụ</i> là Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn 5. <i>Biên phòng</i> là Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn. 6. <i>Hải quan</i> là Chi Cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 7. <i>Kiểm dịch y tế</i> là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định 8. <i>Kiểm dịch động vật</i> là Chi cục Thú y tỉnh Bình Định 9. <i>Kiểm dịch thực vật</i> là Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng 4 10. <i>Thuyền viên</i> là những người được định biên làm việc trên tàu thuyền và người đi theo tàu. 11. <i>Người làm thủ tục</i> là chủ tàu hoặc người	Điều 2. Giải thích từ ngữ Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. <i>Cảng biển</i> là Cảng biển Quy Nhơn 3. <i>Bến cảng biển</i> là khu vực bao gồm một hoặc nhiều cầu cảng thuộc Cảng biển Quy Nhơn, do một doanh nghiệp cảng quản lý khai thác, gồm: Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, Công ty cổ phần Tân cảng Quy Nhơn, Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, Công ty cổ phần Tân cảng Miền Trung và Công ty Xăng dầu Bình Định. 4. <i>Cảng vụ</i> là Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn 5. <i>Biên phòng</i> là Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn. 6. <i>Hải quan</i> là Chi Cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 7. <i>Kiểm dịch y tế</i> là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định 8. <i>Kiểm dịch động vật</i> là Chi cục Thú y tỉnh Bình Định 9. <i>Kiểm dịch thực vật</i> là Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng 4 10. <i>Thuyền viên</i> là những người được định biên làm việc trên tàu thuyền và người đi theo tàu. 11. <i>Người làm thủ tục</i> là chủ tàu hoặc người	
---	---	--

quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền thực hiện việc khai báo và làm thủ tục cho tàu thuyền với các cơ quan quản lý nhà nước tại cảng biển. 12. <i>Công nhân bốc dỡ hàng</i> là công nhân bốc xếp, nhân viên lái xe cầu, xe nâng, cần cẩu và các nhân viên khác liên quan đến việc bốc dỡ hàng tại Cảng biển.	quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền thực hiện việc khai báo và làm thủ tục cho tàu thuyền với các cơ quan quản lý nhà nước tại cảng biển. 12. <i>Công nhân bốc dỡ hàng</i> là công nhân bốc xếp, nhân viên lái xe cầu, xe nâng, cần cẩu và các nhân viên khác liên quan đến việc bốc dỡ hàng tại Cảng biển.	
Điều 3. Phân loại và thông báo cấp độ dịch 1. Vùng dịch được Bộ Y tế, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền đánh giá, xác định và phân loại theo các cấp độ dưới đây: a) Vùng cấp 1: nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh; b) Vùng cấp 2: Nguy cơ trung bình, tương ứng với màu vàng; c) Vùng cấp 3: Nguy cơ cao, tương ứng với màu cam; d) Vùng cấp 4: Nguy cơ rất cao, tương ứng với màu đỏ. 2. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều này, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm cập	Điều 3. Phân loại và thông báo cấp độ dịch 1. Vùng dịch được Bộ Y tế, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền đánh giá, xác định và phân loại theo các cấp độ dưới đây: a) Vùng cấp 1: nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh; b) Vùng cấp 2: Nguy cơ trung bình, tương ứng với màu vàng; c) Vùng cấp 3: Nguy cơ cao, tương ứng với màu cam; d) Vùng cấp 4: Nguy cơ rất cao, tương ứng với màu đỏ. 2. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều này, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm cập	<i>Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính Phủ. – Mục III. Phân loại đánh giá, xác định cấp độ dịch.</i> <i>Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế.</i>

nhật và thông báo cấp độ Vùng dịch sau khi thống nhất với Kiểm dịch y tế.	nhật và thông báo cấp độ Vùng dịch sau khi thống nhất với Kiểm dịch y tế.	
CHƯƠNG II PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI TÀU THUYỀN TẠI CẢNG BIỂN Điều 4. Khai báo y tế hàng hải đối với tàu thuyền 1. Tàu thuyền từ nước ngoài trước khi đến Cảng biển phải thực hiện khai báo y tế hàng hải. Người làm thủ tục cho tàu gửi các bản khai dưới đây cho Kiểm dịch y tế 24 giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0: a) Danh sách thuyền viên (Mẫu số 47 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP); b) Danh sách hành khách, người đi theo tàu (nếu có) c) Giấy khai báo y tế hàng hải (Mẫu số 52 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP); d) Bản khai lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển; e) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này; g) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ	CHƯƠNG II PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI TÀU THUYỀN TẠI CẢNG BIỂN Điều 4. Khai báo y tế hàng hải đối với tàu thuyền 1. Tàu thuyền từ nước ngoài trước khi đến Cảng biển phải thực hiện khai báo y tế hàng hải. Người làm thủ tục cho tàu gửi các bản khai dưới đây cho Kiểm dịch y tế 24 giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0: a) Danh sách thuyền viên (Mẫu số 47 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP); b) Danh sách hành khách, người đi theo tàu (nếu có) c) Giấy khai báo y tế hàng hải (Mẫu số 52 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP); d) Bản khai lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển; e) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này; g) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ	

lục 2 Quy chế này. 2. Tàu thuyền hoạt động trong nước có thuyền viên, hành khách, người theo tàu (sau đây gọi chung là thuyền viên) đến từ (hoặc ghé qua) Vùng dịch tại Việt Nam trong vòng 14 ngày trước khi đến Cảng biển phải thực hiện kê khai: a) Lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển; b) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này; c) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 Quy chế này. Người làm thủ tục cho tàu phải gửi các bản khai trên cho Kiểm dịch y tế tối thiểu 12 giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0. 3. Thuyền viên thuộc các tàu thuyền không thuộc đối tượng quy định tại Điểm 1 và 2 Điều này phải thực hiện khai báo y tế trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Y tế trước khi tàu vào cảng.	lục 2 Quy chế này. 2. Tàu thuyền hoạt động trong nước có thuyền viên, hành khách, người theo tàu (sau đây gọi chung là thuyền viên) đến từ (hoặc ghé qua) địa bàn có dịch (cấp 3 và 4) tại Việt Nam trong vòng 14 ngày trước khi đến Cảng biển phải thực hiện kê khai: a) Lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển; b) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này; c) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 Quy chế này. Người làm thủ tục cho tàu phải gửi các bản khai trên cho Kiểm dịch y tế tối thiểu 12 giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0. 3. Thuyền viên thuộc các tàu thuyền không thuộc đối tượng quy định tại Điểm 1 và 2 Điều này phải thực hiện khai báo y tế trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Y tế trước khi tàu vào cảng.	<i>Căn cứ Mục III.2.1c Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT.</i>
Điều 5. Kiểm dịch y tế tàu thuyền đến cảng biển. 1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản	Điều 5. Kiểm dịch y tế tàu thuyền đến cảng biển. 1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 Điều 4	

2-Điều 4 Quy chế này phải được kiểm dịch y tế theo quy định tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Thuyền viên phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm). Trường hợp không có Giấy chứng nhận hoặc Giấy chứng nhận quá thời hạn, thuyền viên phải được xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 có trả phí tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Riêng tàu Container có thời gian vào cảng dưới 24 giờ, chỉ thực hiện xét nghiệm đối với những người có tiếp xúc với hoa tiêu dẫn tàu và người làm thủ tục. Sau khi hoàn thành công tác kiểm dịch, Kiểm dịch y tế cấp Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/xử lý y tế hàng hóa trên tàu thuyền theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế này, gửi các bên liên quan. 2. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn căn cứ Giấy chứng nhận kiểm tra y tế, quyết định điều động tàu thuyền vào cầu, bến cảng, khu neo đậu làm hàng. Trường hợp có biểu hiện nhiễm bệnh, tàu thuyền sẽ được điều động ra khu vực cách ly để thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định tại Điều 10 Quy chế này và các quy định có liên quan khác của pháp luật. 3. Trong thời gian tàu thuyền hoạt động tại	Quy chế này, tàu thuyền đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4 phải được kiểm dịch y tế theo quy định tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Thuyền viên phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm). Trường hợp không có Giấy chứng nhận hoặc Giấy chứng nhận quá thời hạn, thuyền viên phải được xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 có trả phí tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Riêng tàu Container có thời gian vào cảng dưới 24 giờ, chỉ thực hiện xét nghiệm đối với những người có tiếp xúc với hoa tiêu dẫn tàu và người làm thủ tục. Sau khi hoàn thành công tác kiểm dịch, Kiểm dịch y tế cấp Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/xử lý y tế hàng hóa trên tàu thuyền theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế này, gửi các bên liên quan. 2. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn căn cứ Giấy chứng nhận kiểm tra y tế, quyết định điều động tàu thuyền vào cầu, bến cảng, khu neo đậu làm hàng. Trường hợp có biểu hiện nhiễm bệnh, tàu thuyền sẽ được điều động ra khu vực cách ly để thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định tại Điều 10 Quy chế này và các quy định có liên quan khác của pháp luật. 3. Trong thời gian tàu thuyền hoạt động tại	- Áp dụng với thuyền viên hoạt động tuyến Quốc tế theo quy định tại Mục III.2.2c Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT. - Áp dụng đối với thuyền viên đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4 theo quy định tại Mục III.5.3c Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT. <i>Bỏ quy định xét nghiệm đối với tàu thuyền quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế theo quy định tại Mục III.2c Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế.</i>
---	--	--

Cảng biển, nếu người trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch, thuyền trưởng hoặc đại lý phải thông báo ngay cho Cảng vụ, Kiểm dịch y tế, Biên phòng và chấp hành theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. 4. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm căn cứ khai báo y tế hàng hải của tàu thuyền để xác định, phân loại tàu thuyền cần được kiểm dịch và thông báo cho Cảng vụ, Biên phòng để phối hợp thực hiện.	Cảng biển, nếu người trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch, thuyền trưởng hoặc đại lý phải thông báo ngay cho Cảng vụ, Kiểm dịch y tế, Biên phòng và chấp hành theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. 4. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm căn cứ khai báo y tế hàng hải của tàu thuyền để xác định, phân loại tàu thuyền cần được kiểm dịch và thông báo cho Cảng vụ, Biên phòng để phối hợp thực hiện.	
Điều 6. Khử khuẩn đối với tàu thuyền và hàng hóa 1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này có sử dụng hoa tiêu dẫn tàu phải được khử khuẩn khu vực có tiếp xúc với hoa tiêu như hành lang, phòng điều khiển. 2. Khi tàu thuyền cập cầu, bến cảng; trường hợp thấy cần thiết, doanh nghiệp cảng tổ chức phun khử khuẩn khu vực làm hàng trên tàu và trên bờ trước khi bốc dỡ hàng hóa. Chi phí phun khử khuẩn do doanh nghiệp cảng tự chi trả.	Điều 6. Khử khuẩn đối với tàu thuyền và hàng hóa 1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quy chế này và tàu thuyền đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4 phải được khử khuẩn khu vực có tiếp xúc với hoa tiêu như hành lang, phòng điều khiển. 2. Khi tàu thuyền cập cầu, bến cảng; trường hợp thấy cần thiết, doanh nghiệp cảng tổ chức phun khử khuẩn khu vực làm hàng trên tàu và trên bờ trước khi bốc dỡ hàng hóa. Chi phí phun khử khuẩn do doanh nghiệp cảng tự chi trả.	<i>Mục III.2c Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT</i>
Điều 7. Địa điểm làm thủ tục tàu thuyền Thành lập Trạm thủ tục tiền phương cho tàu	Điều 7. Địa điểm làm thủ tục tàu thuyền Thành lập Trạm thủ tục tiền phương cho tàu	

thuyền đến, rời Cảng biển tại các địa điểm dưới đây: 1. Trạm thủ tục tại Cầu cảng số 1 Bến cảng Quy Nhơn: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu thuộc Bến cảng Quy Nhơn, Bến Tân cảng Quy Nhơn và Bến cảng Xăng dầu Bình Định. 2. Trạm thủ tục tại Bến cảng Thị Nại: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu cảng thuộc Bến cảng Thị Nại và Bến Tân Cảng Miền Trung.	thuyền đến, rời Cảng biển tại các địa điểm dưới đây: 1. Trạm thủ tục tại Cầu cảng số 1 Bến cảng Quy Nhơn: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu thuộc Bến cảng Quy Nhơn, Bến Tân cảng Quy Nhơn và Bến cảng Xăng dầu Bình Định. 2. Trạm thủ tục tại Bến cảng Thị Nại: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu cảng thuộc Bến cảng Thị Nại và Bến Tân Cảng Miền Trung.	
Điều 8. Phương thức thực hiện Thủ tục tàu thuyền 1. Thủ tục tàu thuyền xuất nhập cảnh, tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa được thực hiện bằng phương thức thủ tục điện tử, cụ thể: a) Người làm thủ tục thực hiện khai báo điện tử trên cổng thông tin một cửa Quốc gia; b) Người làm thủ tục gửi các bản chụp hồ sơ tàu, bằng cấp thuyền viên cho Cảng vụ thông qua phương thức điện tử như email, Zalo, viber...và chỉ phải xuất trình bản gốc khi có yêu cầu; c) Giấy phép rời cảng của tàu thuyền hoạt động nội địa có thể được gửi bằng phương thức điện	Điều 8. Phương thức thực hiện Thủ tục tàu thuyền 1. Thủ tục tàu thuyền xuất nhập cảnh, tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa được thực hiện bằng phương thức thủ tục điện tử, cụ thể: a) Người làm thủ tục thực hiện khai báo điện tử trên cổng thông tin một cửa Quốc gia; b) Người làm thủ tục gửi các bản chụp hồ sơ tàu, bằng cấp thuyền viên cho Cảng vụ thông qua phương thức điện tử như email, Zalo, viber...và chỉ phải xuất trình bản gốc khi có yêu cầu; c) Giấy phép rời cảng của tàu thuyền hoạt động nội địa có thể được gửi bằng phương thức điện	

tử cho người làm thủ tục và các cơ quan liên quan. Bản chính sẽ được định kỳ gửi trực tiếp cho cảng vụ nơi tàu đến. 2. Đối với tàu thuyền không thực hiện được phương thủ tục điện tử (phương tiện thủy nội địa) thì thực hiện thủ tục trực tiếp tại các địa điểm quy định tại Điều 7 Quy chế này.	tử cho người làm thủ tục và các cơ quan liên quan. Bản chính sẽ được định kỳ gửi trực tiếp cho cảng vụ nơi tàu đến. 2. Đối với tàu thuyền không thực hiện được phương thủ tục điện tử (phương tiện thủy nội địa) thì thực hiện thủ tục trực tiếp tại các địa điểm quy định tại Điều 7 Quy chế này.	
Điều 9. Biện pháp phòng chống dịch khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền viên trên tàu phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh dưới đây: 1. Cách ly và đi bờ đối với thuyền viên a) Tất cả thuyền viên trên tàu thuyền nhập cảnh (không phân biệt quốc tịch tàu, quốc tịch thuyền viên) đều phải thực hiện cách ly tại tàu. Thuyền trưởng phải cam kết chịu trách nhiệm về quản lý thuyền viên, không để trường hợp nào tự ý đi bờ. Trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản này. b) Thuyền viên của tàu thuyền hoạt động nội địa rời từ (hoặc ghé qua) các Vùng dịch của Việt Nam trong vòng 14 ngày, thuyền viên không được phép đi bờ và phải thực hiện cách ly tại tàu theo quy	Điều 9. Biện pháp phòng chống dịch khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền viên trên tàu phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh dưới đây: 1. Cách ly và đi bờ đối với thuyền viên a) Tất cả thuyền viên trên tàu thuyền nhập cảnh (không phân biệt quốc tịch tàu, quốc tịch thuyền viên) đều phải thực hiện cách ly tại tàu. Thuyền trưởng phải cam kết chịu trách nhiệm về quản lý thuyền viên, không để trường hợp nào tự ý đi bờ. Trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản này. b) Thuyền viên của tàu thuyền hoạt động nội địa rời từ (hoặc ghé qua) các địa bàn có dịch (cấp 3 và 4) trong vòng 14 ngày, thuyền viên không được phép đi bờ và phải thực hiện cách ly tại tàu theo quy	

định. c) Thuyền viên trên tàu thuyền không thuộc quy định tại các điểm a và b Khoản này hạn chế tối đa việc đi bờ để bảo đảm phòng, chống bệnh dịch. Chỉ được phép đi bờ khi được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. d) Trong trường hợp khẩn cấp (cấp cứu, tai nạn, khám chữa bệnh và những nhu cầu cấp thiết khác) thuyền trưởng, đại lý thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, Kiểm dịch y tế, Biên phòng và chỉ được phép rời tàu sau khi được chấp thuận. đ) Thuyền viên được phép đi bờ phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm). Trường hợp thuyền viên cấp cứu, tai nạn, thực hiện theo quyết định của Cơ quan y tế. e) Tàu thuyền chỉ hạ cầu thang khi có người được phép lên, xuống tàu theo quy định. Không cho phương tiện tiếp cận, cập mạn trao đổi, mua bán hoặc đưa người lên, xuống tàu khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền. 2. Biện pháp phòng dịch của thuyền viên khi làm việc, tiếp xúc với người trên bờ Thuyền viên của tàu thuyền hạn chế tối đa	định. c) Thuyền viên trên tàu thuyền không thuộc quy định tại các điểm a và b Khoản này hạn chế tối đa việc đi bờ để bảo đảm phòng, chống bệnh dịch. Chỉ được phép đi bờ khi được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. d) Trong trường hợp khẩn cấp (cấp cứu, tai nạn, khám chữa bệnh và những nhu cầu cấp thiết khác) thuyền trưởng, đại lý thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, Kiểm dịch y tế, Biên phòng và chỉ được phép rời tàu sau khi được chấp thuận. đ) Thuyền viên được phép đi bờ phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm). Trường hợp thuyền viên cấp cứu, tai nạn, thực hiện theo quyết định của Cơ quan y tế. e) Tàu thuyền chỉ hạ cầu thang khi có người được phép lên, xuống tàu theo quy định. Không cho phương tiện tiếp cận, cập mạn trao đổi, mua bán hoặc đưa người lên, xuống tàu khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền. 2. Biện pháp phòng dịch của thuyền viên khi làm việc, tiếp xúc với người trên bờ Thuyền viên của tàu thuyền hạn chế tối đa việc	
---	--	--

việc tiếp xúc với người trên bờ trong thời gian tàu hoạt động tại cảng biển; Trường hợp có tiếp xúc, phải bảo đảm tuân thủ quy tắc 5K của Bộ Y tế và các yêu cầu cụ thể dưới đây: 1. Thuyền viên của tàu thuyền nhập cảnh và tàu thuyền hoạt động nội địa rời từ (hoặc ghé qua) các Vùng dịch của Việt Nam trong vòng 14 ngày không được phép ra khỏi khu vực sinh hoạt của tàu trong thời gian tàu làm hàng tại cầu cảng; tuyệt đối không tiếp xúc với công nhân bốc xếp và những người trên bờ khi chưa được phép của Kiểm dịch y tế. Trường hợp phải tiếp xúc vì lý do công việc, thuyền viên phải trang bị bộ đồ phòng chống dịch y tế và giữ khoảng cách an toàn theo quy định khi tiếp xúc; c) Thuyền viên tàu thuyền hoạt động nội địa không đến từ vùng dịch, khi tiếp xúc vì lý do công việc, phải trang bị khẩu trang, găng tay, sát khuẩn...và giữ khoảng cách an toàn theo quy định khi tiếp xúc.	tiếp xúc với người trên bờ trong thời gian tàu hoạt động tại cảng biển; Trường hợp có tiếp xúc, phải bảo đảm tuân thủ quy tắc 5K của Bộ Y tế và các yêu cầu cụ thể dưới đây: 1. Thuyền viên của tàu thuyền nhập cảnh và tàu thuyền hoạt động nội địa rời từ (hoặc ghé qua) các địa bàn có dịch (cấp 3 và 4) trong vòng 14 ngày không được phép ra khỏi khu vực sinh hoạt của tàu trong thời gian tàu làm hàng tại cầu cảng; tuyệt đối không tiếp xúc với công nhân bốc xếp và những người trên bờ khi chưa được phép của Kiểm dịch y tế. Trường hợp phải tiếp xúc vì lý do công việc, thuyền viên phải trang bị bộ đồ phòng chống dịch y tế và giữ khoảng cách an toàn theo quy định khi tiếp xúc; c) Thuyền viên tàu thuyền hoạt động nội địa không đến từ vùng dịch, khi tiếp xúc vì lý do công việc, phải trang bị khẩu trang, găng tay, sát khuẩn...và giữ khoảng cách an toàn theo quy định khi tiếp xúc.	

Điều 10. Thay đổi thuyền viên tại Cảng biển.

Việc thay đổi thuyền viên làm việc trên tàu đang hoạt động tại Cảng biển được thực hiện như sau:

1. Thuyền viên rời tàu

a) Thuyền viên làm việc trên tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này, gửi công văn đề nghị rời tàu cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, Sở Y tế Bình Định, Kiểm dịch y tế và Biên phòng kèm theo Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) và thực hiện cách ly theo hướng dẫn của Sở Y tế và Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn.

~~b) Thuyền viên làm việc trên tàu thuyền quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế này thực hiện như sau:~~

~~—— Trường hợp đã tiêm đủ liều vaccine (có chứng nhận tiêm chủng) hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 (có giấy xác nhận khỏi bệnh Covid-19 hoặc giấy ra viện không quá 6 tháng): gửi thông báo cho Cảng vụ để làm thủ tục rời tàu.~~

~~—— Trường hợp chưa tiêm đủ liều vaccine: Gửi thông báo cho Cảng vụ và kèm theo Giấy chứng~~

Điều 10. Thay đổi thuyền viên tại Cảng biển.

Việc thay đổi thuyền viên làm việc trên tàu đang hoạt động tại Cảng biển được thực hiện như sau:

1. Thuyền viên rời tàu

a) Thuyền viên **Việt Nam** làm việc trên tàu thuyền quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quy chế này, **tàu thuyền đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4** gửi công văn đề nghị rời tàu cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, Sở Y tế Bình Định, Kiểm dịch y tế và Biên phòng kèm theo Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) và thực hiện cách ly theo hướng dẫn của Sở Y tế và Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn.

b) Thuyền viên làm việc trên tàu thuyền không thuộc quy định tại Khoản 1a Điều này, thực hiện gửi thông báo kèm theo Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 (có giấy xác nhận khỏi bệnh Covid-19 hoặc giấy ra viện không quá 6 tháng) cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn để làm thủ tục rời tàu.

nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) để làm thủ tục rời tàu. 2. Thuyền viên nhập tàu: a) Thuyền viên đi từ Vùng cấp 3 hoặc Vùng cấp 4: gửi công văn đề nghị nhập tàu cho Cảng vụ, Sở Y tế, Kiểm dịch y tế và Biên phòng kèm theo Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) và chỉ được nhập tàu sau khi Cảng vụ chấp thuận hoàn thành thủ tục nhập tàu theo quy định; b) Thuyền viên đi từ Vùng cấp 1 hoặc Vùng cấp 2 trong vòng 14 ngày: làm thủ tục nhập tàu tại Cảng vụ; trường hợp chưa tiêm đủ liều vaccine phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).	2. Thuyền viên nhập tàu: a) Thuyền viên đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: gửi công văn đề nghị nhập tàu cho Cảng vụ, Sở Y tế, Kiểm dịch y tế và Biên phòng kèm theo Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả) và chỉ được nhập tàu sau khi Cảng vụ chấp thuận hoàn thành thủ tục nhập tàu theo quy định; b) Thuyền viên đi từ địa bàn không phải ở cấp 4 trong vòng 14 ngày: làm thủ tục nhập tàu tại Cảng vụ; trường hợp chưa tiêm đủ liều vaccine phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả),) hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 (có giấy xác nhận khỏi bệnh Covid-19 hoặc giấy ra viện không quá 6 tháng).	
Điều 11. Biện pháp xử lý khi thuyền viên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 Khi tàu hoạt động trong vùng nước cảng biển,	Điều 11. Biện pháp xử lý khi thuyền viên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 Khi tàu hoạt động trong vùng nước cảng biển,	

trường hợp phát hiện thuyền viên trên tàu dương tính với vi rút SARS-CoV-2, thực hiện các biện pháp dưới đây: 1. Cảng vụ điều động tàu tới khu vực an toàn, bảo đảm cách ly, phòng ngừa dịch bệnh lây lan và thông báo cho các bên liên quan biết, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ. 2. Thuyền trưởng cho đặt báo hiệu theo quy định của ngành hàng hải và cảng băng zôn thông báo tàu có dịch bệnh tại ca bin hai bên mạn tàu. 3. Kiểm dịch y tế chủ trì, phối hợp với Cảng vụ, Biên phòng để tiến hành kiểm tra, đưa thuyền viên đi cách ly, điều trị theo quy định. 4. Sau khi thuyền viên được đưa đi cách ly, điều trị; chủ tàu có trách nhiệm tiến hành sát trùng, khử khuẩn toàn bộ tàu theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế và bổ sung, bố trí thuyền bộ mới cho tàu theo quy định. 5. Tàu thuyền chỉ được tiếp tục làm hàng hoặc rời cảng sau khi được sát trùng, khử khuẩn và bố trí đầy đủ thuyền viên theo quy định.	trường hợp phát hiện thuyền viên trên tàu dương tính với vi rút SARS-CoV-2, thực hiện các biện pháp dưới đây: 1. Cảng vụ điều động tàu tới khu vực an toàn, bảo đảm cách ly, phòng ngừa dịch bệnh lây lan và thông báo cho các bên liên quan biết, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ. 2. Thuyền trưởng cho đặt báo hiệu theo quy định của ngành hàng hải và cảng băng zôn thông báo tàu có dịch bệnh tại ca bin hai bên mạn tàu. 3. Kiểm dịch y tế chủ trì, phối hợp với Cảng vụ, Biên phòng để tiến hành kiểm tra, cách ly thuyền viên tại tàu hoặc đưa thuyền viên đi cách ly, điều trị theo quy định. 4. Chủ tàu có trách nhiệm tiến hành sát trùng, khử khuẩn toàn bộ tàu theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế và bổ sung, bố trí thuyền bộ mới cho tàu theo quy định. 5. Tàu thuyền chỉ được tiếp tục làm hàng hoặc rời cảng sau khi được sát trùng, khử khuẩn và bố trí đầy đủ thuyền viên theo quy định.	
Điều 12. Trách nhiệm của Thuyền trưởng trong phòng chống bệnh dịch	Điều 12. Trách nhiệm của Thuyền trưởng trong phòng chống bệnh dịch	

Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền trưởng có trách nhiệm: a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định tại Quy chế này và các hướng dẫn có liên quan của cơ quan có thẩm quyền; b) Thực hiện gửi Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 cho Kiểm dịch y tế trước 09.00 giờ hàng ngày trong suốt quá trình hoạt động tại cảng biển; c) Báo cáo ngay cho Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Biên phòng khi phát hiện thuyền viên trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch. d) Khi tàu neo đậu tại các khu vực neo đậu, Thuyền trưởng có trách nhiệm: - Quản lý không để thuyền viên tự ý đi bờ; - Không cho phép các phương tiện dịch vụ, thuyền dân cập mạn tàu; e) Trong thời gian tàu cập cầu làm hàng, Thuyền trưởng có trách nhiệm: - Bảo đảm cầu thang tàu trong điều kiện đi biển, chỉ hạ cầu thang khi cần thiết; - Không cho phép thuyền viên trên tàu tiếp xúc với công nhân làm hàng; - Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ phòng dịch cho	Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền trưởng có trách nhiệm: a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định tại Quy chế này và các hướng dẫn có liên quan của cơ quan có thẩm quyền; b) Thực hiện gửi Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 cho Kiểm dịch y tế trước 09.00 giờ hàng ngày trong suốt quá trình hoạt động tại cảng biển; c) Báo cáo ngay cho Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Biên phòng khi phát hiện thuyền viên trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch. d) Khi tàu neo đậu tại các khu vực neo đậu, Thuyền trưởng có trách nhiệm: - Quản lý không để thuyền viên tự ý đi bờ; - Không cho phép các phương tiện dịch vụ, thuyền dân cập mạn tàu; e) Trong thời gian tàu cập cầu làm hàng, Thuyền trưởng có trách nhiệm: - Bảo đảm cầu thang tàu trong điều kiện đi biển, chỉ hạ cầu thang khi cần thiết; - Không cho phép thuyền viên trên tàu tiếp xúc với công nhân làm hàng; - Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ phòng dịch cho	
---	---	--

thuyền viên khi làm việc và yêu cầu người có trách nhiệm lên tàu làm việc tuân thủ việc trang bị bảo hộ theo quy định khi tiếp xúc.	thuyền viên khi làm việc và yêu cầu người có trách nhiệm lên tàu làm việc tuân thủ việc trang bị bảo hộ theo quy định khi tiếp xúc.	
CHƯƠNG III PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG BIỂN Điều 13. Biện pháp phòng chống dịch khi ra, vào bến cảng biển Mọi cá nhân, khi ra, vào bến cảng biển phải chấp hành quy định dưới đây: 1. Thực hiện khai báo y tế trên trang thông tin điện tử và xuất trình mã QR kết quả khai báo y tế tại chốt kiểm soát cổng bến cảng biển; 2. Xuất trình các loại giấy tờ dưới đây: a) Giấy tờ chứng minh thân nhân (hộ chiếu, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân); b) Giấy phép đi bờ đối với thuyền viên (nếu có theo quy định); c) Giấy nhận diện phương tiện do Sở giao thông vận tải cấp đối với lái xe (nếu có theo quy định); d) Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 theo quy định tại Khoản 3 Điều này;	CHƯƠNG III PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG BIỂN Điều 13. Biện pháp phòng chống dịch khi ra, vào bến cảng biển Mọi cá nhân, khi ra, vào bến cảng biển phải chấp hành quy định dưới đây: 1. Thực hiện khai báo y tế trên trang thông tin điện tử và xuất trình mã QR kết quả khai báo y tế tại chốt kiểm soát cổng bến cảng biển; 2. Xuất trình các loại giấy tờ dưới đây: a) Giấy tờ chứng minh thân nhân (hộ chiếu, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân); b) Giấy phép đi bờ đối với thuyền viên (nếu có theo quy định); c) Giấy tờ, tài liệu khác phải xuất trình theo quy định. d) Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 đối với người đi từ vùng cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).	Mục III.2c Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế. Quy định không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân khi di chuyển trong nước. Mục III.5.3c Xét nghiệm y tế tại doanh nghiệp cảng. Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT

đ) Giấy tờ, tài liệu khác phải xuất trình theo quy định. 3. Yêu cầu xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 đối với người ra, vào làm việc tại Bến cảng biển thực hiện theo quy định dưới đây: a) Người đến từ Vùng cấp 3, Vùng cấp 4 trong và ngoài tỉnh Bình Định, người chưa tiêm đủ liều vaccine (bao gồm cả cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp cảng) phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2, được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm); b) Người đã tiêm đủ liều vaccine (có chứng nhận tiêm chủng) hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 (có giấy xác nhận khỏi bệnh Covid-19 hoặc giấy ra viện không quá 6 tháng), đến từ Vùng cấp 1 hoặc Vùng cấp 2 trong và ngoài tỉnh Bình Định (bao gồm cả cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp cảng) không yêu cầu Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2; c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan quản lý nhà nước thực thi công vụ tại cảng biển (Cảng vụ, Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch Y tế, Kiểm dịch Động vật, Kiểm dịch Thực vật, Công an, Thanh tra) và lực lượng cấp cứu chuyên ngành: thủ		
---	--	--

trưởng cơ quan, đơn vị, căn cứ quy định của Ngành, nguồn kinh phí và nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trong từng thời kỳ, định kỳ hoặc đột xuất thực hiện xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm tuân thủ nguyên tắc phòng chống lây nhiễm bệnh dịch khi ra vào cảng thực thi công vụ.		
Điều 14. Biện pháp phòng chống dịch của cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại bến cảng biển Mọi cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại Bến cảng biển phải thực hiện các quy định dưới đây, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Quy chế này: 1. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K của Bộ Y tế. 2. Đi lại theo đúng chỉ dẫn tại Bến cảng biển; Không đi đến các khu vực khác không liên quan đến công việc, nhiệm vụ; 3. Không tụ tập, tiếp xúc với người không liên quan đến công việc, nhiệm vụ; 3. Khi lên tàu hoặc tiếp xúc với thuyền viên nhập cảnh và thuyền viên đến từ vùng dịch, phải mặc	Điều 14. Biện pháp phòng chống dịch của cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại bến cảng biển Mọi cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại Bến cảng biển phải thực hiện các quy định dưới đây, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Quy chế này: 1. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K của Bộ Y tế. 2. Đi lại theo đúng chỉ dẫn tại Bến cảng biển; Không đi đến các khu vực khác không liên quan đến công việc, nhiệm vụ; 3. Không tụ tập, tiếp xúc với người không liên quan đến công việc, nhiệm vụ; 3. Khi lên tàu hoặc tiếp xúc với thuyền viên nhập cảnh và thuyền viên đến từ vùng dịch, phải mặc	

bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định. Các trường hợp khác phải đeo khẩu trang và các vật dụng bảo hộ y tế phù hợp. 4. Thực hiện đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi kết thúc công việc, nhiệm vụ.	bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định. Các trường hợp khác phải đeo khẩu trang và các vật dụng bảo hộ y tế phù hợp. 4. Thực hiện đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi kết thúc công việc, nhiệm vụ.	
Điều 15. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoạt động bốc, dỡ hàng hóa tại bến cảng biển Công nhân bốc dỡ hàng khi làm việc phải thực hiện các quy định dưới đây: 1. Thực hiện nghiêm túc quy tắc 5K của Bộ Y tế. 1. Khi lên, xuống tàu phải đi bằng đường riêng. Trường hợp bắt buộc đi bằng lối đi chung thì phải tiến hành khử khuẩn trước khi lên, xuống tàu. 2. Phải trang bị đồ bảo hộ y tế phù hợp như khẩu trang, kính, găng tay, bảo đảm phòng chống bệnh dịch. 3. Chỉ ở trong khu vực làm hàng; không tự ý đi sang các khu vực khác trên tàu. 4. Không tự ý tiếp xúc với thuyền viên trên tàu. Hạn chế tối đa việc tiếp xúc với thuyền viên	Điều 15. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoạt động bốc, dỡ hàng hóa tại bến cảng biển Công nhân bốc dỡ hàng khi làm việc phải thực hiện các quy định dưới đây: 1. Thực hiện nghiêm túc quy tắc 5K của Bộ Y tế. 1. Khi lên, xuống tàu phải đi bằng đường riêng. Trường hợp bắt buộc đi bằng lối đi chung thì phải tiến hành khử khuẩn trước khi lên, xuống tàu. 2. Phải trang bị đồ bảo hộ y tế phù hợp như khẩu trang, kính, găng tay, bảo đảm phòng chống bệnh dịch. 3. Chỉ ở trong khu vực làm hàng; không tự ý đi sang các khu vực khác trên tàu. 4. Không tự ý tiếp xúc với thuyền viên trên tàu. Hạn chế tối đa việc tiếp xúc với thuyền viên	

trong công việc. Trường hợp có tiếp xúc với thuyền viên phải được trang bị bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định. 5. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi hết ca làm việc.	trong công việc. Trường hợp có tiếp xúc với thuyền viên phải được trang bị bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định. 5. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi hết ca làm việc.	
Điều 16. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoa tiêu dẫn tàu 1. Hoa tiêu dẫn tàu phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 13 của Quy chế này; hạn chế tối đa việc tiếp xúc với thuyền viên trên tàu. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp xúc tại công ty và cách ly tại nhà. 2. Công ty hoa tiêu có trách nhiệm: a) Xây dựng và áp dụng quy định phòng chống bệnh dịch Covid-19 của hoa tiêu viên khi dẫn tàu, làm việc tại Công ty và việc cách ly tại nhà đối với hoa tiêu thực hiện nhiệm vụ dẫn tàu. b) Xây dựng phương án dẫn tàu không tiếp xúc đối với tàu thuyền có nguy cơ cao vào, rời Cảng biển trên cơ sở thống nhất với thuyền trưởng tàu được dẫn và được sự chấp thuận của Cảng vụ.	Điều 16. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoa tiêu dẫn tàu 1. Hoa tiêu dẫn tàu phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 13 của Quy chế này; hạn chế tối đa việc tiếp xúc với thuyền viên trên tàu. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp xúc tại công ty và cách ly tại nhà. 2. Công ty hoa tiêu có trách nhiệm: a) Xây dựng và áp dụng quy định phòng chống bệnh dịch Covid-19 của hoa tiêu viên khi dẫn tàu, làm việc tại Công ty và việc cách ly tại nhà đối với hoa tiêu thực hiện nhiệm vụ dẫn tàu. b) Xây dựng phương án dẫn tàu không tiếp xúc đối với tàu thuyền có nguy cơ cao vào, rời Cảng biển trên cơ sở thống nhất với thuyền trưởng tàu được dẫn và được sự chấp thuận của Cảng vụ.	

Điều 17. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoạt động lai dắt tàu thuyền Thuyền viên tàu lai khi làm việc phải thực hiện các quy định dưới đây: 1. Thực hiện đầy đủ quy định tại Điều 13 của Quy chế này. 2. Không tự ý tiếp xúc với thuyền viên tàu được lai trong quá trình làm việc. 3. Khi tiếp nhận và tháo bỏ dây lai phải đeo khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ và mũ bảo đảm an toàn phòng chống dịch. 4. Khi tham gia lai dắt tàu có thuyền viên dương tính, phải mặc bộ đồ bảo hộ y tế.	Điều 17. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoạt động lai dắt tàu thuyền Thuyền viên tàu lai khi làm việc phải thực hiện các quy định dưới đây: 1. Thực hiện đầy đủ quy định tại Điều 13 của Quy chế này. 2. Không tự ý tiếp xúc với thuyền viên tàu được lai trong quá trình làm việc. 3. Khi tiếp nhận và tháo bỏ dây lai phải đeo khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ và mũ bảo đảm an toàn phòng chống dịch. 4. Khi tham gia lai dắt tàu có thuyền viên dương tính, phải mặc bộ đồ bảo hộ y tế.	
Điều 18. Biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, doanh nghiệp và địa điểm làm thủ tục chuyên ngành Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển và doanh nghiệp cảng, đại lý, hoa tiêu, lai dắt căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị mình, xây dựng và triển khai thực hiện các biện pháp, phương án dưới đây: 1. Xây dựng và áp dụng biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, đơn vị, bảo đảm an	Điều 18. Biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, doanh nghiệp và địa điểm làm thủ tục chuyên ngành Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển và doanh nghiệp cảng, đại lý, hoa tiêu, lai dắt căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị mình, xây dựng và triển khai thực hiện các biện pháp, phương án dưới đây: 1. Xây dựng và áp dụng biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, đơn vị, bảo đảm an	

toàn cho cán bộ, nhân viên và khách đến làm việc, giao dịch. 2. Bố trí khu vực làm việc riêng biệt, tập trung và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ như khẩu trang, găng tay, nước sát khuẩn... cho cán bộ, nhân viên khi làm việc tại tàu và tại cơ quan. 3. Bố trí máy khử khuẩn, khử khuẩn toàn bộ công văn, giấy tờ, tài liệu được gửi đến cơ quan, doanh nghiệp trước khi phân công xử lý, giải quyết. 4. Áp dụng phương án phân chia nhân lực làm việc trực tiếp tại cơ quan và làm việc trực tuyến tại nhà theo cơ chế luân phiên, bảo đảm phòng chống dịch bệnh; 5. Căn cứ điều kiện thực tế của doanh nghiệp, tổ chức cho người lao động của doanh nghiệp làm việc theo phương án 3 tại chỗ hoặc phương án một cung đường, hai điểm đến. 6. Xây dựng phương án, kịch bản ứng phó, thay thế khi cơ quan, doanh nghiệp có người lây nhiễm bệnh, bảo đảm không để gián đoạn, ách tắc trong hoạt động của cơ quan, doanh nghiệp.	toàn cho cán bộ, nhân viên và khách đến làm việc, giao dịch. 2. Bố trí khu vực làm việc riêng biệt, tập trung và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ như khẩu trang, găng tay, nước sát khuẩn... cho cán bộ, nhân viên khi làm việc tại tàu và tại cơ quan. 3. Bố trí máy khử khuẩn, khử khuẩn toàn bộ công văn, giấy tờ, tài liệu được gửi đến cơ quan, doanh nghiệp trước khi phân công xử lý, giải quyết. 4. Áp dụng phương án phân chia nhân lực làm việc trực tiếp tại cơ quan và làm việc trực tuyến tại nhà theo cơ chế luân phiên, bảo đảm phòng chống dịch bệnh; 5. Căn cứ điều kiện thực tế của doanh nghiệp, tổ chức cho người lao động của doanh nghiệp làm việc theo phương án 3 tại chỗ hoặc phương án một cung đường, hai điểm đến. 6. Xây dựng phương án, kịch bản ứng phó, thay thế khi cơ quan, doanh nghiệp có người lây nhiễm bệnh, bảo đảm không để gián đoạn, ách tắc trong hoạt động của cơ quan, doanh nghiệp.	
CHƯƠNG IV ĐIỀU PHỐI, ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP VÀ KIỂM TRA GIÁM SÁT TẠI CẢNG BIỂN	CHƯƠNG IV ĐIỀU PHỐI, ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP VÀ KIỂM TRA GIÁM SÁT TẠI CẢNG BIỂN	

Điều 19. Điều phối, ứng phó tình huống khẩn cấp tại cảng biển 1. Phương án điều phối, thay thế dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa tại cảng biển: Doanh nghiệp cảng có trách nhiệm xây dựng, tổ chức dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa độc lập đối với từng tàu, từng cầu cảng. Trường hợp phát hiện người lao động tại một dây chuyền nhiễm bệnh dịch, thực hiện quy trình xử lý dưới đây: a) Doanh nghiệp cảng thông báo ngay cho Cảng vụ, Kiểm dịch y tế và Biên phòng để xử lý theo quy định b) Tiến hành xét nghiệm, cách ly, điều trị người lao động tại dây chuyền đó theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế; c) Tổ chức sát trùng, khử khuẩn toàn bộ khu vực theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế; d) Bố trí dây chuyền lao động khác thay thế hoặc bổ sung nhân lực trong trường hợp không bị cách ly, điều trị toàn bộ dây chuyền; e) Cảng vụ căn cứ thực tế diễn biến, báo cáo của doanh nghiệp cảng và ý kiến thống nhất của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành liên quan,	Điều 19. Điều phối, ứng phó tình huống khẩn cấp tại cảng biển 1. Phương án điều phối, thay thế dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa tại cảng biển: Doanh nghiệp cảng có trách nhiệm xây dựng, tổ chức dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa độc lập đối với từng tàu, từng cầu cảng. Trường hợp phát hiện người lao động tại một dây chuyền nhiễm bệnh dịch, thực hiện quy trình xử lý dưới đây: a) Doanh nghiệp cảng thông báo ngay cho Cảng vụ, Kiểm dịch y tế và Biên phòng để xử lý theo quy định b) Tiến hành xét nghiệm, cách ly, điều trị người lao động tại dây chuyền đó theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế; c) Tổ chức sát trùng, khử khuẩn toàn bộ khu vực theo hướng dẫn của Kiểm dịch y tế; d) Bố trí dây chuyền lao động khác thay thế hoặc bổ sung nhân lực trong trường hợp không bị cách ly, điều trị toàn bộ dây chuyền; e) Cảng vụ căn cứ thực tế diễn biến, báo cáo của doanh nghiệp cảng và ý kiến thống nhất của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành liên quan,	
---	---	--

quyết định việc tạm dừng hoạt động hoặc cho phép hoạt động trở lại dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa tại Cảng biển. 2. Phương án điều phối tàu thuyền giữa các cầu cảng của một bến cảng trong trường hợp cầu cảng bị tạm dừng hoạt động hoặc phong tỏa tạm thời, thực hiện như sau: a) Bến cảng Quy Nhơn - Tàu thuyền vào cầu 1 chuyển sang cầu 4 và ngược lại; - Tàu thuyền vào cầu 2 và cầu 3 chuyển sang cầu 1 và ngược lại. b) Bến cảng Thị Nại - Tàu thuyền vào cầu Thị Nại 2 chuyển sang cầu Thị Nại 1 và ngược lại. 3. Phương án điều phối tàu thuyền giữa các bến cảng trong trường hợp cầu, bến cảng bị phong tỏa tạm thời, thực hiện như sau: a) Tàu thuyền vào cầu cảng của Công ty Tân cảng Miền Trung sẽ được bố trí sang cầu cảng của Công ty cổ phần Cảng Thị Nại và ngược lại; b) Tàu thuyền vào cầu cảng của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sẽ được bố trí sang cầu cảng	quyết định việc tạm dừng hoạt động hoặc cho phép hoạt động trở lại dây chuyền vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa tại Cảng biển. 2. Phương án điều phối tàu thuyền giữa các cầu cảng của một bến cảng trong trường hợp cầu cảng bị tạm dừng hoạt động hoặc phong tỏa tạm thời, thực hiện như sau: a) Bến cảng Quy Nhơn - Tàu thuyền vào cầu 1 chuyển sang cầu 4 và ngược lại; - Tàu thuyền vào cầu 2 và cầu 3 chuyển sang cầu 1 và ngược lại. b) Bến cảng Thị Nại - Tàu thuyền vào cầu Thị Nại 2 chuyển sang cầu Thị Nại 1 và ngược lại. 3. Phương án điều phối tàu thuyền giữa các bến cảng trong trường hợp cầu, bến cảng bị phong tỏa tạm thời, thực hiện như sau: a) Tàu thuyền vào cầu cảng của Công ty Tân cảng Miền Trung sẽ được bố trí sang cầu cảng của Công ty cổ phần Cảng Thị Nại và ngược lại; b) Tàu thuyền vào cầu cảng của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sẽ được bố trí sang cầu cảng	
--	--	--

của Công ty cổ phần Tân cảng Quy Nhơn và ngược lại. 4. Việc điều phối tàu thuyền thực hiện theo nguyên tắc linh hoạt, tận dụng tối đa khả năng tiếp nhận của các cầu cảng và phù hợp thực tế. Cảng vụ căn cứ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này và nguyên tắc nêu trên để điều động, bố trí tàu thuyền cập cầu, làm hàng, bảo đảm giảm tối đa ách tắc tại Cảng biển.	của Công ty cổ phần Tân cảng Quy Nhơn và ngược lại. 4. Việc điều phối tàu thuyền thực hiện theo nguyên tắc linh hoạt, tận dụng tối đa khả năng tiếp nhận của các cầu cảng và phù hợp thực tế. Cảng vụ căn cứ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này và nguyên tắc nêu trên để điều động, bố trí tàu thuyền cập cầu, làm hàng, bảo đảm giảm tối đa ách tắc tại Cảng biển.	
Điều 20. Sở chỉ huy điều phối, ứng phó tình huống khẩn cấp Trường hợp cần thiết, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn quyết định thành lập Sở chỉ huy phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn để kịp thời điều phối, ứng phó bệnh dịch Covid-19 tại Cảng biển trong tình huống khẩn cấp, bảo đảm hoạt động thông suốt tại Cảng biển. Thành phần tham gia Sở chỉ huy bao gồm đại diện các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động hàng hải tại cảng biển và đại diện UBND địa phương	Điều 20. Sở chỉ huy điều phối, ứng phó tình huống khẩn cấp Trường hợp cần thiết, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn quyết định thành lập Sở chỉ huy phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn để kịp thời điều phối, ứng phó bệnh dịch Covid-19 tại Cảng biển trong tình huống khẩn cấp, bảo đảm hoạt động thông suốt tại Cảng biển. Thành phần tham gia Sở chỉ huy bao gồm đại diện các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động hàng hải tại cảng biển và đại diện UBND địa phương	
Điều 21. Thông tin liên lạc Thông tin khẩn cấp liên quan đến bệnh dịch được thực hiện qua nhóm Jalo có tên: Cảng biển Quy	Điều 21. Thông tin liên lạc Thông tin khẩn cấp liên quan đến bệnh dịch được thực hiện qua nhóm Jalo có tên: Cảng biển Quy	

Nhơn và các số điện thoại đường dây nóng dưới đây: 1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn - 0256. 3891809 (số trực ban Cảng vụ); - 0905033678 (Ông Huỳnh Anh Văn). 2. Biên phòng cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 0968996644 (Ông Phạm Văn Đảm). 3. Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 0987025612 (Bà Hoàng Anh Thư). 4. Cơ quan Kiểm dịch y tế 0905251891 (Bác sỹ Nguyễn Ngọc Phúc).	Nhơn và các số điện thoại đường dây nóng dưới đây: 1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn - 0256. 3891809 (số trực ban Cảng vụ); - 0905033678 (Ông Huỳnh Anh Văn). 2. Biên phòng cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 0968996644 (Ông Phạm Văn Đảm). 3. Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Quy Nhơn 0987025612 (Bà Hoàng Anh Thư). 4. Cơ quan Kiểm dịch y tế 0905251891 (Bác sỹ Nguyễn Ngọc Phúc).	
Điều 22. Kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh tại cảng biển 1. Cảng vụ, Biên phòng và doanh nghiệp cảng thường xuyên phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong phòng chống dịch bệnh tại Cảng biển. Phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định. 2. Các lực lượng chức năng tổ chức tuần tra thường xuyên trong vùng nước Cảng biển, ngăn chặn và xử lý tàu thuyền của người dân địa phương tự ý tiếp cận tàu thuyền tại Cảng biển.	Điều 22. Kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh tại cảng biển 1. Cảng vụ, Biên phòng và doanh nghiệp cảng thường xuyên phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong phòng chống dịch bệnh tại Cảng biển. Phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định. 2. Các lực lượng chức năng tổ chức tuần tra thường xuyên trong vùng nước Cảng biển, ngăn chặn và xử lý tàu thuyền của người dân địa phương tự ý tiếp cận tàu thuyền tại Cảng biển.	

3. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm theo dõi tình hình bệnh dịch, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với thuyền viên trên tàu và những người trên bờ thường xuyên tiếp xúc với tàu, nhằm phát hiện người nghi nhiễm bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời.	3. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm theo dõi tình hình bệnh dịch, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với thuyền viên trên tàu và những người trên bờ thường xuyên tiếp xúc với tàu, nhằm phát hiện người nghi nhiễm bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời.	
CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN Điều 23. Trách nhiệm của các cơ quan, doanh nghiệp 1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm a) Khảo sát, đánh giá các cầu, bến cảng tại Cảng biển, xây dựng phương án thay thế cầu bến cảng trong trường hợp có cầu cảng, bến cảng biển bị đóng cửa tạm thời. Tổ chức thực hành, thử nghiệm các phương án thay thế, bảo đảm sẵn sàng hoạt động khi xảy ra tình huống khẩn cấp; b) Xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm soát tại cảng biển, phối hợp cùng các lực lượng chức năng tại cảng biển, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm trong phòng chống dịch bệnh; c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 của các	CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN Điều 23. Trách nhiệm của các cơ quan, doanh nghiệp 1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm a) Khảo sát, đánh giá các cầu, bến cảng tại Cảng biển, xây dựng phương án thay thế cầu bến cảng trong trường hợp có cầu cảng, bến cảng biển bị đóng cửa tạm thời. Tổ chức thực hành, thử nghiệm các phương án thay thế, bảo đảm sẵn sàng hoạt động khi xảy ra tình huống khẩn cấp; b) Xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm soát tại cảng biển, phối hợp cùng các lực lượng chức năng tại cảng biển, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm trong phòng chống dịch bệnh; c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 của các	

doanh nghiệp hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao; d) Khen thưởng, đề xuất khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt biện pháp phòng chống dịch; xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm biện pháp phòng chống dịch Covid-19. 2. Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn có trách nhiệm a) Tổ chức tuần tra kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự và thực hiện quy định phòng chống dịch bệnh; b) Phát hiện, ngăn chặn kịp thời người và phương tiện vi phạm quy định phòng chống dịch bệnh; c) Phối hợp với Cơ quan y tế trong cách ly, phong tỏa khu vực có dịch bệnh tại cảng và giám sát di chuyển người bệnh, lây nhiễm ra khỏi khu vực Cảng biển; 3. Cơ quan Kiểm dịch y tế a) Chủ trì tổ chức công tác kiểm dịch y tế, phun khử khuẩn đối với tàu thuyền, cầu bến cảng biển; b) Tổ chức xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 theo quy định; c) Chủ trì, tham mưu trong việc cách ly, phòng	doanh nghiệp hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao; d) Khen thưởng, đề xuất khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt biện pháp phòng chống dịch; xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm biện pháp phòng chống dịch Covid-19. 2. Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn có trách nhiệm a) Tổ chức tuần tra kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự và thực hiện quy định phòng chống dịch bệnh; b) Phát hiện, ngăn chặn kịp thời người và phương tiện vi phạm quy định phòng chống dịch bệnh; c) Phối hợp với Cơ quan y tế trong cách ly, phong tỏa khu vực có dịch bệnh tại cảng và giám sát di chuyển người bệnh, lây nhiễm ra khỏi khu vực Cảng biển; 3. Cơ quan Kiểm dịch y tế a) Chủ trì tổ chức công tác kiểm dịch y tế, phun khử khuẩn đối với tàu thuyền, cầu bến cảng biển; b) Tổ chức xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 theo quy định; c) Chủ trì, tham mưu trong việc cách ly, phòng	
--	--	--

tỏa khu vực có bệnh dịch và di chuyển người bệnh tại Cảng biển về nơi quy định. 4. Trách nhiệm của doanh nghiệp cảng biển a) Lập chốt kiểm soát người ra, vào bến cảng theo quy định của Quy chế này và các quy định có liên quan khác của pháp luật; b) Thành lập khu cách ly tạm thời để xử lý, cách ly tạm thời người lây nhiễm tại Cảng biển; c) Tổ chức phân chia người lao động theo đội, nhóm, bảo đảm làm việc độc lập, tránh lây nhiễm chéo; d) Phân luồng đi lại và hoạt động trong khu vực bến cảng bảo đảm yêu cầu phòng chống dịch bệnh.	Cảng biển về nơi quy định. 4. Trách nhiệm của doanh nghiệp cảng biển a) Lập chốt kiểm soát người ra, vào bến cảng theo quy định của Quy chế này và các quy định có liên quan khác của pháp luật; b) Thành lập khu cách ly tạm thời để xử lý, cách ly tạm thời người lây nhiễm tại Cảng biển; c) Tổ chức phân chia người lao động theo đội, nhóm, bảo đảm làm việc độc lập, tránh lây nhiễm chéo; d) Phân luồng đi lại và hoạt động trong khu vực bến cảng bảo đảm yêu cầu phòng chống dịch bệnh.	
Điều 24. Tổ chức thực hiện 1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại Cảng biển Quy Nhơn, các doanh nghiệp dịch vụ hàng hải liên quan, Thuyền trưởng tàu thuyền hoạt động tại vùng biển các tỉnh Bình Định có trách nhiệm triển khai và phối hợp thực hiện Quy chế này. 2. Các doanh nghiệp cảng biển, hoa tiêu, đại lý hàng hải, lai dắt có trách nhiệm phối hợp, tạo điều	Điều 24. Tổ chức thực hiện 1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại Cảng biển Quy Nhơn, các doanh nghiệp dịch vụ hàng hải liên quan, Thuyền trưởng tàu thuyền hoạt động tại vùng biển các tỉnh Bình Định có trách nhiệm triển khai và phối hợp thực hiện Quy chế này. 2. Các doanh nghiệp cảng biển, hoa tiêu, đại lý hàng hải, lai dắt có trách nhiệm phối hợp, tạo điều	

kiện hỗ trợ Cơ quan kiểm dịch y tế và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong quá trình thực hiện Quy chế này. 3. Người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các quan, đơn vị chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng chống dịch; tích cực tuyên truyền phổ biến công tác phòng chống dịch bệnh; chủ động kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, nhân viên dưới quyền thực hiện; không chủ quan, lơ là trong phòng chống dịch; chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên và pháp luật nếu để xảy ra lây nhiễm dịch bệnh do vi phạm các biện pháp phòng chống dịch tại cơ quan, đơn vị mình. 4. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, căn cứ tình hình diễn biến bệnh dịch và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung các quy định tại Quy chế này cho phù hợp với quy định chung và thực tế hoạt động tại Cảng biển. 5. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc phát sinh Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm tổ chức xem xét giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.	kiện hỗ trợ Cơ quan kiểm dịch y tế và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong quá trình thực hiện Quy chế này. 3. Người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các quan, đơn vị chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng chống dịch; tích cực tuyên truyền phổ biến công tác phòng chống dịch bệnh; chủ động kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, nhân viên dưới quyền thực hiện; không chủ quan, lơ là trong phòng chống dịch; chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên và pháp luật nếu để xảy ra lây nhiễm dịch bệnh do vi phạm các biện pháp phòng chống dịch tại cơ quan, đơn vị mình. 4. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, căn cứ tình hình diễn biến bệnh dịch và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung các quy định tại Quy chế này cho phù hợp với quy định chung và thực tế hoạt động tại Cảng biển. 5. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc phát sinh Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm tổ chức xem xét giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.	
---	---	--